

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62 /2021/HS-PT
Ngày: 21- 9 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn;
Ông Lê Nguyên Khoa.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2021/TLPT-HS, ngày 25 tháng 06 năm 2021 đối với các bị cáo Dương V. N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST, ngày 04 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Dương V. N, sinh năm 1977 tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: thôn 4, xã Đ. K, huyện Đ. T, tỉnh Lâm Đồng (hiện tạm trú tại ấp H. X, xã H. T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương V. T và bà Lê T. P; có vợ Đinh T. H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004;

Nhân thân:

+ Ngày 15/01/2019 bị Công an tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.000.000đ về hành vi tổ chức hoạt động cá cược trái phép, nộp phạt xong ngày 31/01/20019).

+ Ngày 13/05/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng tuyên 05 năm 06 tháng tù, về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tiền sự, tiền án: không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Đối với những người tham gia tố tụng khác Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 14/7/2020, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an huyện T kết hợp với Công an xã T. H, huyện T kiểm tra và phát hiện tại quán nước giải khát là nhà của Nguyễn T. N có nhiều người tụ tập, tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh 06 lá gồm: Nguyễn V. T, Dương V. N, Võ V. T, Đinh M. T, Phạm V. T, Phạm V. S, Nguyễn T. K. E, Nguyễn T. R, Ngô T. D, Nguyễn T. N, Nguyễn T. M. H, Nguyễn N. C, Nguyễn T. Đ, Nguyễn T. H. N, Phạm V. T, Nguyễn V. P và Nguyễn T. N.

Tang vật, đồ vật đã thu giữ gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; 07 (bảy) bộ bài tây (loại 52 lá/bộ) chưa qua sử dụng; 01 (một) xe đạp không yên sau, trên sườn xe có chữ Santana; 08 (tám) xe mô tô; 11 (mười một) điện thoại di động; số tiền trên chiếu bạc 1.600.000đ (một triệu sáu trăm ngàn đồng).

- Số tiền trên người của các đối tượng tham gia đánh bạc: 68.370.500đ (sáu mươi tám triệu ba trăm bảy mươi ngàn năm trăm đồng). Trong đó, số tiền của T 3.900.000đ; N 27.900.000đ; T 4.500.000đ; S 5.100.000đ; D 4.100.000đ; N 2.145.000đ; Đ 6.300.000đ; C 2.000.000đ; N 8.142.500đ; T 3.900.000đ; T 303.000đ; K.E 80.000đ.

- Số tiền thu xung quanh khu vực đánh bạc: 19.578.000 đồng (mười chín triệu năm trăm bảy mươi tám ngàn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh được:

Ngày 14/7/2020 nhiều đối tượng tụ tập đến quán giải khát của N tham gia đánh 02 sòng bài loại bài binh 6 lá ăn thua bằng tiền, trong quá trình cho các đối tượng đánh bạc tại quán, N có thu tiền xâu được 200.000đ. Cụ thể là khoảng 12 giờ nhiều đối tượng tụ tập đến quán giải khát của N để uống nước và có tổ chức uống rượu, sau đó các đối tượng D, K. E, R, T và một người thanh niên (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) cùng rủ nhau đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, mỗi người 01 tụ, trong đó 01 tụ làm cái ăn thua với 03 tụ còn lại, mỗi ván đặt từ 20.000đ đến 50.000đ, chơi được khoảng 30 phút thì nghỉ. Sau đó, Nghĩa đến cùng T, D, K. E, R, N, Đ, N, C cùng nhau chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, gồm 04 tụ, N 01 tụ làm cái trực tiếp ăn thua với 03 tụ còn lại (mỗi tụ gồm người trực tiếp đặt ăn thua với N và người kè), mỗi ván người trực tiếp đặt thấp nhất là 20.000đ và cao nhất là 200.000đ, chơi đến 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Số tiền đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

- Sòng bài thứ nhất: D sử dụng 400.000đ; K. E sử dụng 700.000đ thua 700.000đ; R sử dụng 600.000đ; T sử dụng 800.000 đồng thắng được 100.000đ. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là: 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

- Sòng bài thứ hai: N sử dụng 180.000đ thua 130.000đ; T sử dụng 500.000đ không thắng không thua; K. E sử dụng 300.000đ thua 220.000đ; R sử dụng 500.000đ thua hết; N sử dụng 200.000đ thua 100.000đ; D sử dụng 100.000đ thua 100.000đ; Đ sử dụng 300.000đ không thắng không thua; N sử dụng 1.000.000đ thua 50.000đ; C sử dụng 1.400.000đ thắng 100.000đ; số tiền thu tại chiếu bạc không xác định của ai: 1.600.000đ ; tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 6.080.000đ (sáu triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra được: T tham gia đánh bạc với số tiền 800.000 đồng thắng được 100.000đ; bản thân T có tiền sự về hành vi đánh bạc. Cụ thể là vào ngày 24/4/2020, bị Công an xã H. N, huyện V xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (lắc tài xỉu).

Ngày 16/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Ngày 14/10/2020 khởi tố bị can đối với Nguyễn V. T về tội Đánh bạc theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra chứng minh được trong khoảng thời gian từ khoảng tháng 2/2020 đến ngày 14/7/2020, N đã cho nhiều người tham gia đánh bạc tại nhà của N, mục đích để bán nước uống cho những người tham gia đánh bạc và nhận tiền xâu, mỗi người tham gia đánh bạc và nhà cái thắng sẽ cho N số tiền từ 20.000đ đến 50.000đ. Số tiền thu nhập bất chính của N từ tháng 02/2020 đến ngày 13/7/2020 là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) và ngày 14/7/2020 là 200.000đ (N không nhớ ai đưa tiền). Do số lượng người tham gia đánh bạc cùng một lúc dưới 10 người, nên hành vi của Nguyễn T N dùng chỗ ở cho nhiều người tham gia đánh bạc mục đích lấy tiền xâu không đủ cấu thành tội gá bạc. Vì vậy Nguyễn T N là đồng phạm tội đánh bạc.

Ngày 27/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T khởi tố bị cáo đối với Nguyễn T. N, Dương V. N, Nguyễn N. C, Ngô T. D, Nguyễn T. N, Nguyễn T. R, Nguyễn T. K. E, Nguyễn T. Đ, Võ V. T, Nguyễn T. H. N về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Việc thu giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; 07 (bảy) bộ bài tây chưa qua sử dụng; Số tiền 95.245.500đ (trong đó: thu trên chiếu bạc 1.600.000đ; thu trên người của các đối tượng: 59.067.500đ; thu xung quanh: 19.578.000đ (trong đó: số tiền của N là 13.000.000đ; N 5.178.000đ và không xác định của ai 1.400.000đ);

Tiền thu lợi bất chính bị cáo N tự nguyện nộp: 15.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16 /2021/HS-ST ngày 04 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương V. N phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương V. N**: 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác từ 20.000.000 đồng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14/05/2021 bị cáo Dương V. N có đơn kháng cáo nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ, không oan sai. Do bị cáo có quá trình nhân thân xấu, mặc dù xác định bị cáo xem như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng mức hình phạt không nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giữ y án sơ thẩm; đồng thời, buộc bị cáo nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Dương V. N trình bày: Bị cáo thừa nhận có tham gia đánh bạc, nhưng không xác định được số tiền cụ thể. Về tiền sự bị cáo đã chấp hành xong vào năm 2018, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ. Do đó, bị cáo xin cấp phúc thẩm áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Dương V. N nói lời sau cùng: Bị cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương V. N khai nhận vào ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại nhà bà N thuộc ấp N. H, xã T. H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long các bị cáo có tham gia đánh bạc (đánh bài binh 6 lá) ăn thua bằng tiền. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 19.578.000 đồng (mười chín triệu năm trăm bảy mươi tám ngàn đồng). Xét lời khai nhận của bị cáo Dương V N đã phù hợp với lời khai của những tham gia đánh bạc, vật chứng thu được, cùng những chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã đủ cơ sở khách quan để xác định việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Dương V N phạm vào tội: đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm nền trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi để có thu nhập bất

chính, bị cáo đã xem thường pháp luật; bị cáo có quá trình nhân thân xấu, vào tháng 5/1996 hủy hoại hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản bị xử phạt hành chính; ngày 25/10/1990 bị đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng, ngày 27/02/2001 tiếp tục bị đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng, năm 2012 gây thương tích bị xử phạt 05 năm 06 tháng tù. Vào tháng 01 năm 2019 bị xử phạt 10.000.000 đồng, về hành vi tổ chức hoạt động cá cược trái phép, bị cáo nộp phạt vào ngày 31/01/2019.

Bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 09 tháng tù, là đã chiếu cố cho bị cáo. Xét thấy Quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm do bị cáo thực hiện. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Tuyên không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Dương V N và giữ nguyên hình phạt bản án sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST, ngày 04 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương V. N 09 (chín) tháng tù, về tội: Đánh bạc.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Dương V. N số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương V. N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HTO: 02;
- CQTHADS HTO : 02;
- CQTHAHS HTO : 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã Đa Kho: 01;
- UBND xã Hiếu Thành: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Lê Thành Tân